

Số: 99 /QĐ-THPTTT

Thường Tân, ngày 25 tháng 9 năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 sau sắp xếp của Trường THPT Thường Tân**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1062/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2025 của Sở giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 sau sắp xếp.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 sau sắp xếp của Trường THPT Thường Tân (Kèm theo Quyết định số 1062/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2025 và biểu số 2)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Hiệu trưởng, Kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Website trường;
- Lưu VT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Phúc Lộc**

Số: 1062/QĐ-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 8 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 sau sắp xếp

#### GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3551/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố trong công tác quản lý các Trường Cao đẳng công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 của Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp;

Theo ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 1947/STC-HCSN ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán kinh phí năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và đề nghị của Trường phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 sau sắp xếp cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này được áp dụng cho năm ngân sách 2025.

**Điều 4.** Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính và Trưởng phòng liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- KBNN Khu vực II (để phối hợp);
- Các Phòng GD - KBNN KV II (để phối hợp);
- Lưu: VT, KHTC (Tr).



**GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Mẫu biểu số 48



**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**

Đơn vị: Trường trung học phổ thông Thường Tân

Mã ĐVQHNS: 1065497

Mã KBNN nơi giao dịch: Phòng giao dịch số 20, KBNN khu vực II (0146)

(Kể từ ngày Quyết định số 1062/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Chương-loại-khoản	Mã nguồn NS	Tổng số
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, thu sự nghiệp			
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước			11.947.119
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	422-070-074		9.434.000
1.1	Chi từ ngân sách thành phố		13	6.621.000
1.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương (Chênh lệch tăng lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng)		14	2.813.000
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	422-070-074		2.513.119
2.1	Chi từ ngân sách thành phố		12	2.075.119
2.2	Quỹ tiền thưởng		18	438.000

**Ghi chú: Đề nghị các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập (nhóm 3, nhóm 4):**

1. Sử dụng nguồn 13 trong dự toán giao để chi lương, phụ cấp và các khoản theo lương với mức lương 1.490.000 đồng.

2. Phần chênh lệch lương cơ sở so với mức lương 1.490.000 đồng đề nghị:

a) Sử dụng nguồn 40% CCTL từ nguồn thu sự nghiệp, dịch vụ, phí được để lại (bao gồm năm trước chuyển sang) và số dư nguồn 14 năm trước chuyển sang (nếu có) để chi;

b) Đối với các cơ quan, đơn vị không đủ nguồn để thực hiện: ngân sách Nhà nước cấp bổ sung từ nguồn CCTL của Thành phố.

3. Việc trang bị máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg; Thông tư số 08/2019/TT-BYT và Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT.

4. Đối với dự toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công ... đề nghị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính.

5. Đối với việc mua sắm tài sản, trang thiết bị và cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thực hiện phân bổ dự toán cơ quan, đơn vị phải có quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán quy định tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ.

**CHI TIẾT DỰ TOÁN KINH PHÍ**  
**NHIỆM VỤ KHÔNG THƯỜNG XUYỀN NĂM 2025**  
**ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THƯỜNG TÂN**  
(Kèm theo Quyết định số 1062/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung chi tiết	C	L	K	Dự toán
	<b>Tổng cộng</b>	<b>422</b>	<b>070</b>	<b>074</b>	<b>2.513.119</b>
	<b>Chi từ ngân sách thành phố</b>				<b>2.075.119</b>
1	Cấp bù học phí, hỗ trợ CPHT theo ND 81/2021/ND-CP và 97/2023/ND-CP				20.000
2	Tiền thừa giờ năm học 2024 - 2025 theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013				100.000
3	Hỗ trợ theo NQ 26/2019/NQ-HĐND và NQ 29/2024/NQ-HĐND tỉnh Bình Dương.				139.000
4	Hỗ trợ theo NQ 05/2019/NQ-HĐND tỉnh Bình Dương.				191.584
5	Hỗ trợ theo NQ 07/2019/NQ-HĐND và NQ 22/2024/NQ-HĐND tỉnh Bình Dương.				105.416
6	Hỗ trợ theo NQ 01/2022/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của HĐND tỉnh Bình Dương.				80.000
7	Sửa chữa				1.439.119
	Quỹ tiền thưởng				438.000



ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT THƯỜNG TÂN

CHƯƠNG: 422 , LOẠI: 490



## CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 99/QĐ-THPTTT ngày 25 tháng 9 năm 2025  
của Trường THPT Thường Tân)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Thu phí, lệ phí, sự nghiệp</b>	-
	Thu sự nghiệp	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí, thu sự nghiệp được để lại</b>	-
	Chi sự nghiệp	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	-
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>11.947.119.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>11.947.119.000</b>
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>11.947.119.000</b>
<b>3.1</b>	<b>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</b>	<b>9.434.000.000</b>
	- Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (Nguồn NS: 13)	6.621.000.000
	<i>Kinh phí cải cách tiền lương (Nguồn NS: 14)</i>	2.813.000.000
	<i>* Đã trừ tiết kiệm theo quy định</i>	
<b>3.2</b>	<b>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</b>	<b>2.513.119.000</b>
	- Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Mã nguồn NS: 12)	2.075.119.000
	- Quỹ tiền thưởng (Mã nguồn NS: 18)	438.000.000
	<i>* Đã trừ tiết kiệm theo quy định</i>	
<b>3.3</b>	<b>Kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương (Kinh phí cho giáo viên)</b>	-
	- Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (Mã nguồn NS: 13)	